

Tây Hồ, ngày 12 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 24/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Lê Thị K – sinh năm: 1971; HKTT và trú tại: Tổ A, cụm B, phường T, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Ông Nguyễn Khắc H – sinh năm: 1959; HKTT và trú tại: P, tập thể B, phố C, phường T, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Lê Thị K và ông Nguyễn Khắc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 22/4/1992 tại UBND phường Ba Đình, thị xã Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra tranh cãi dẫn đến việc không có tiếng nói chung

trong cuộc sống. Nay, ông, bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông, bà là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] **Về con chung:** Ông, bà có 02 con chung là Nguyễn Lê Đan L và Nguyễn Lê Thảo L1 – cùng sinh năm 1992 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[3] **Về tài sản, nhà đất chung, công nợ:** Ông, bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] **Về các vấn đề khác:** Không có.

[5] **Về lệ phí Tòa án:** Ông H tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Lê Thị K và ông Nguyễn Khắc H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Ông, bà có 02 con chung là Nguyễn Lê Đan L và Nguyễn Lê Thảo L1 – cùng sinh năm 1992 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản, nhà ở, công nợ:** Ông, bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác:** Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông H tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 06863 ngày 24 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường Ba Đình, thị xã Thanh Hóa (nay là thành phố Thanh Hóa), tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệp